

PHIẾU BÀI TẬP TƯƠNG TÁC

BÀI 1: THẾ GIỚI KỸ THUẬT SỐ (TIN HỌC 9)

(Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống | Thời gian làm bài: 15 - 20 phút)

Họ và tên học sinh: Lớp:

PHẦN 1: THIẾT BỊ KỸ THUẬT SỐ

1. Khám phá Tivi kỹ thuật số

Em hãy quan sát hoạt động của chiếc Tivi kỹ thuật số trong thực tế và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Khi bấm các nút trên điều khiển (remote) Tivi, em đã truyền **thông tin đầu vào** gì cho Tivi?

Đáp án: [Thông tin về kênh, âm lượng, cài đặt hoặc lệnh tắt/mở]

Câu 2: Tivi thể hiện sự thay đổi ở **đầu ra** như thế nào?

Đáp án: [Phát ra hình ảnh trên màn hình và âm thanh qua loa]

Câu 3: Tivi kỹ thuật số có thực hiện thao tác **xử lý thông tin** không?

[X] Có, Tivi tiếp nhận tín hiệu từ điều khiển, xử lý và biến đổi thành hình ảnh, âm thanh tương ứng.

[select:yes]

[] Không, Tivi chỉ nhận tín hiệu chứ không xử lý. [select:no]

2. Tự chốt kiến thức Mục 1

Em hãy hoàn thiện câu kết luận dưới đây bằng cách chọn từ đúng trong menu:

Kết luận: Thiết bị kỹ thuật số là các thiết bị điện tử có gắn [choose:*bộ xử lý/màn hình/điều khiển] để tiếp nhận, [choose:*xử lý/lưu trữ/truyền tải] và xuất thông tin.

3. Khai phá thiết bị kỹ thuật số trong thực tế (Hình 1.2 SGK trang 5)

Nhiệm vụ A: Kéo - Thả tên gọi tương ứng với các thiết bị kỹ thuật số

(Kéo tên ở danh sách dưới đây thả vào ô chứa hình ảnh tương ứng trong bài làm)

Danh sách thẻ tên để kéo:

- [drag:1] Ô tô lái tự động
- [drag:2] Máy chụp cắt lớp (CT)
- [drag:3] Bảng điện tử
- [drag:4] Robot lắp ráp tự động

Khu vực thả tên vào hình ảnh:

- Hình a (Hệ thống điều khiển xe): Thả vào đây -> [drop:1]
- Hình b (Thiết bị y tế): Thả vào đây -> [drop:2]
- Hình c (Màn hình hiển thị thông tin): Thả vào đây -> [drop:3]
- Hình d (Cánh tay máy): Thả vào đây -> [drop:4]

Nhiệm vụ B: Nơi xuất hiện trong thực tế

Em hãy ghép nối từng Thiết bị kĩ thuật số ở cột A với Nơi xuất hiện tương ứng ở cột B:

Cột A: Thiết bị kĩ thuật số	Cột B: Nơi xuất hiện trong thực tế
[join:1] Ô tô lái tự động	[join:1] Trên đường giao thông, hệ thống giao thông thông minh
[join:2] Máy chụp cắt lớp (CT)	[join:2] Trong các bệnh viện, trung tâm y tế lớn
[join:3] Bảng điện tử	[join:3] Tại sân bay, nhà ga, ngân hàng, ...
[join:4] Robot lắp ráp tự động	[join:4] Trong các nhà máy, xưởng sản xuất công nghiệp

PHẦN 2: KHẢ NĂNG CỦA MÁY TÍNH VÀ ỨNG DỤNG CỦA MÁY TÍNH

1. Tìm hiểu Khả năng vượt trội của máy tính

Em hãy ghép nối từng Tình huống/Ví dụ ở cột A với Khả năng tương ứng của máy tính ở cột B:

Cột A: Tình huống thực tế	Cột B: Khả năng của máy tính
[join:5] Thực hiện hàng tỷ phép tính trong 1 giây	[join:5] Xử lý dữ liệu tốc độ cao
[join:6] Lưu trữ hàng nghìn cuốn sách trong thẻ nhớ nhỏ	[join:6] Khả năng lưu trữ dung lượng lớn
[join:7] Làm việc liên tục nhiều ngày không mệt mỏi	[join:7] Tính toán chính xác và bền bỉ
[join:8] Gửi email, gọi video cho bạn bè toàn cầu	[join:8] Kết nối và chia sẻ thông tin toàn cầu

2. Tự chốt kiến thức Mục 2

Em hãy tích chọn các ứng dụng thực tế của máy tính trong các lĩnh vực đời sống (Chọn nhiều đáp án đúng):

- [x] Trong Giáo dục: Học trực tuyến, tra cứu tài liệu, mô phỏng thí nghiệm. [select:yes]
- [x] Trong Y tế: Chẩn đoán hình ảnh, quản lý hồ sơ bệnh án, hỗ trợ phẫu thuật. [select:yes]
- [x] Trong Giao thông: Đặt xe công nghệ, điều khiển đèn giao thông, định vị GPS. [select:yes]
- [x] Trong Sản xuất: Điều khiển dây chuyền tự động hóa, quản lý kho hàng. [select:yes]

Kết luận: Máy tính có các khả năng vượt trội như xử lý nhanh, lưu trữ lớn, làm việc bền bỉ, chính xác và kết nối toàn cầu. Nhờ đó, máy tính được ứng dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.